

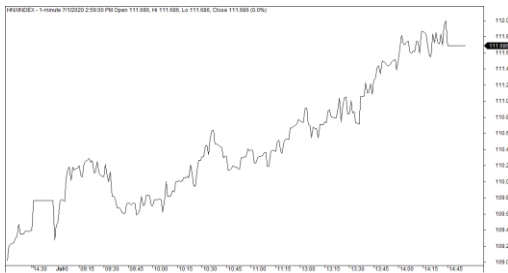
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	843.49	111.69	56.05
% ngày	2.23%	1.76%	0.95%
% tuần	-1.89%	-1.77%	-1.22%
% tháng	-4.00%	-2.15%	0.83%
% năm	-12.65%	7.30%	1.60%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	4,597	331	251
TB 1 tuần	4,643	489	266
TB 1 tháng	6,654	700	426
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	999.25	1.22	6.67
Bán	882.19	1.67	11.85
Giá trị ròng	117.06	-0.45	-5.18
Độ rộng TT			
Mã Tăng	250	108	92
Mã Giảm	70	52	84
Không Đổi	74	205	727
Chỉ số chính			
P/E	13.43	9.01	16.14
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	2,883	205	831
LS Cổ tức	3.03%	2.22%	5.75%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TTCK Việt Nam ghi nhận phiên hồi sau 3 phiên giảm điểm liên tiếp. Cụ thể, chỉ số VN-Index tăng 2.23% đóng cửa tại 843.49 điểm. Chỉ số HNX-Index đồng thuận tăng 1.75% neo tại 111.69 điểm; chỉ số Upcom-Index cũng nổi gót tăng 0.95%. Điểm trừ là dòng tiền vẫn còn yếu với giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường sụt giảm 25% so với phiên liền trước đạt 3,550 tỷ đồng.

Lực cung giá thấp suy giảm sau chuỗi phiên giảm mạnh đã giúp nhiều cổ phiếu khởi sắc trở lại. Tiêu biểu nhất hôm nay có thể kể VRE tăng 6.7% đóng cửa tại 39,200 đồng/cp. VPB cũng bật tăng 5.6% đóng cửa tại 21,600 đồng/cp. Nhóm Ngân hàng (BID, VPB, VCB, CTG), Bất động sản (VRE, VIC, VHM, DXG, LDG), Thép (HPG, HSG), Xây dựng (CTD, HBC, FCN), Thực phẩm-Đồ uống (SAB, MSN, VNM) là các nhóm ngành tăng điểm tiêu biểu.

Nhóm cổ phiếu đầu cơ sau thời gian giảm mạnh theo thị trường cũng ghi nhận phiên hồi phục mạnh như ITA, FLC, HHS, HAI, DLG...

Khối ngoại đảo chiều mua ròng với 111 tỷ đồng toàn thị trường. PLX(180 tỷ), VNM(25.3 tỷ) là các mã dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, HDG(22 tỷ), E1VFN30(21.6 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục hồi phục và các chỉ số có thể sẽ biến động quanh đường trung bình 50 ngày. Điểm tiêu cực là lực cầu vẫn còn yếu cho nên nhịp hồi phục chưa có nhiều ý nghĩa đảo chiều xu hướng. Xét về mô hình biến động giá, chúng tôi đánh giá cao vùng hỗ trợ 820 – 823 điểm của chỉ số VN-Index như trong kịch bản 1 ở báo cáo tháng 06 mà chúng tôi đã phát hành trước đó cho nên nhiều khả năng thị trường khó có thể tiếp tục đà giảm sâu.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức GIẢM xu hướng ngắn hạn trên hai chỉ số với mức kháng cự ở mức 862.05 điểm của chỉ số VN-Index và 115.26 điểm của chỉ số HNX-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tiếp tục đứng ngoài và dừng bán ở giai đoạn hiện tại.

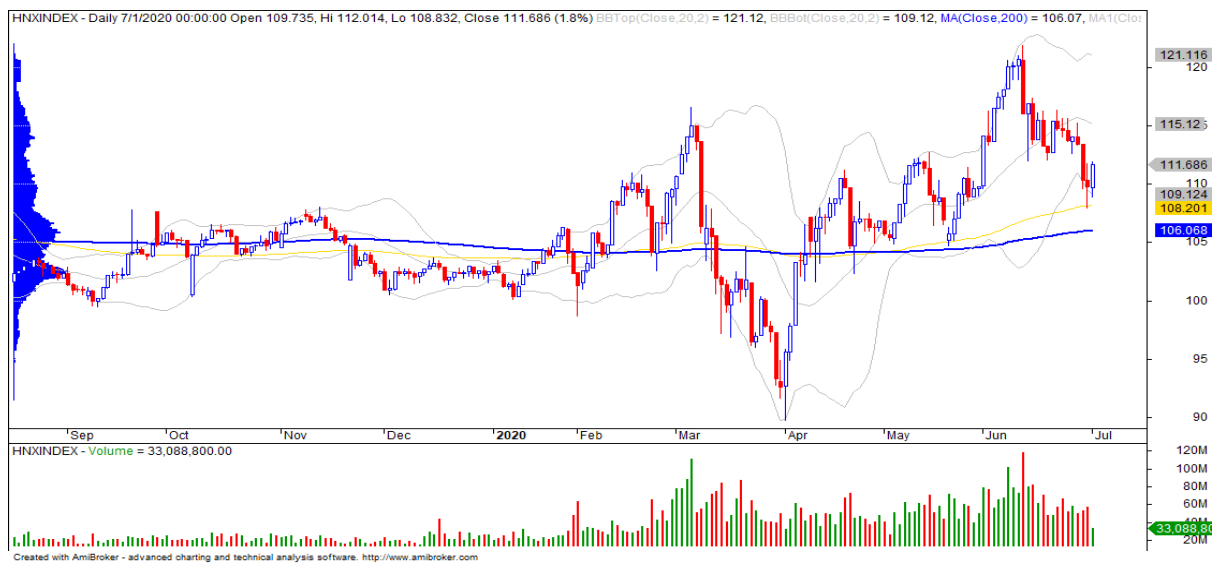


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TĂNG	997	1,000	988	953
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TĂNG	106	108	99	90
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TĂNG	835	845	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	843.49	2.23%
VN30	786.82	2.11%
VN Mid	874.92	1.71%
VN Small	751.11	2.34%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	111.69	1.76%
HN30	215.16	2.41%
VNX AllSh	762.84	2.11%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	56.05	0.95%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	999.25	
Bán	882.19	
GT ròng	117.06	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1.22	
Bán	1.67	
GT ròng	-0.45	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	6.67	
Bán	11.85	
GT ròng	-5.18	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LDG	420	7.00%
HHS	270	6.94%
DGW	2650	6.92%
FLC	250	6.91%
CTD	4800	6.90%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CEO	700	9.59%
SHS	900	7.63%
VIX	500	7.14%
TIG	300	4.35%
VCG	1100	4.20%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VEF	4498	3.88%
CTR	1072	2.41%
BSR	114	1.68%
ADG	1502	1.43%
SWC	192	1.39%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HPX	-1600	-5.59%
PSH	-1200	-4.80%
TCH	-800	-3.76%
GEG	-750	-3.41%
QCG	-230	-3.00%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TAR	-500	-2.50%
DNP	0	0.00%
HUT	0	0.00%
VC3	100	0.63%
DGC	300	0.76%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LTG	-197	-1.02%
MIG	-96	-0.99%
VEA	-148	-0.35%
G36	-14	-0.24%
VLC	-52	-0.17%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	307,801	
VCB	306,724	
VHM	252,964	
VNM	199,736	
BID	157,663	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	38,576	
SHB	23,170	
VCG	12,059	
VCS	9,700	
PVI	6,773	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	127,814	
VEA	56,144	
MCH	49,330	
BCM	27,221	
BSR	21,437	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
FLC	32,916,220	18,676,510
HQC	14,122,080	25,216,231
ITA	12,746,690	23,329,979
MBB	12,230,710	5,855,152
EIB	11,579,468	163,276

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
NVB	3,331,412	2,751,538
HUT	2,755,996	8,588,908
KLF	2,729,538	4,761,128
CEO	2,267,827	2,696,660
SHS	2,080,656	3,690,308

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
LPB	2,438,857	6,330,801
BSR	2,022,535	5,954,153
QNS	1,348,006	377,176
SWC	1,340,200	27,014
CTR	727,706	299,294

Nguồn: Bloomberg & YSVN

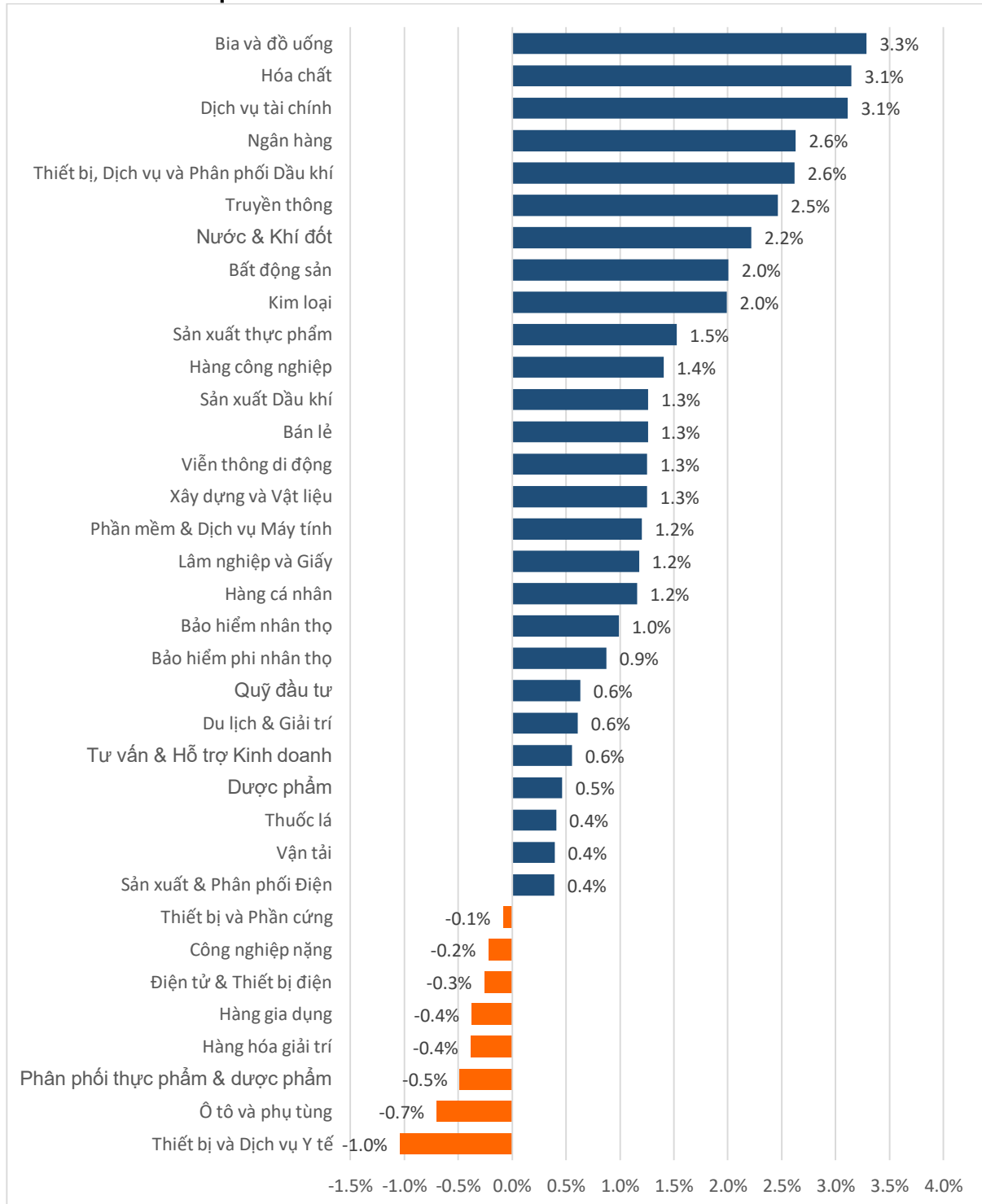
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



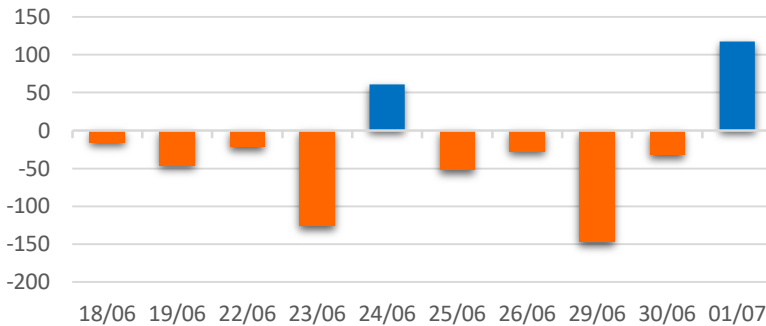
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

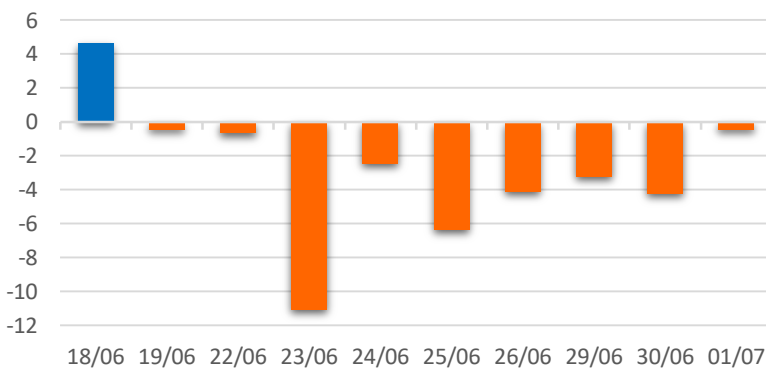
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PLX	180,114	HDG	22,019
VNM	25,336	E1VFN30	21,660
VRE	14,958	DBC	20,565
MSN	10,142	POW	15,803
VHM	9,207	HDB	15,676

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

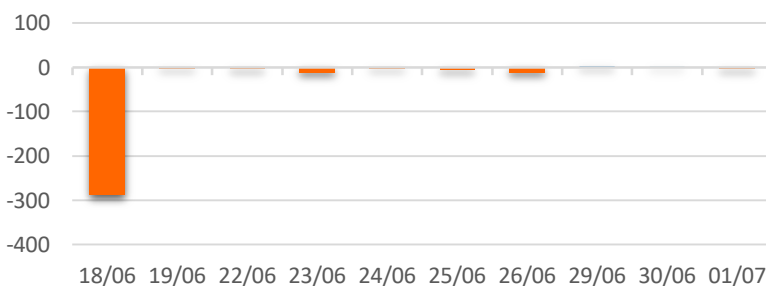
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PGT	429	SHS	650
WCS	101	SHB	246
BAX	82	DHP	129
PLC	75	THT	112
NDN	35	HUT	50

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MCH	700	ACV	8,404
BSR	398	SKV	154
VAV	376	ADG	107
BCM	238	NTC	38
MSR	187	UDJ	37

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



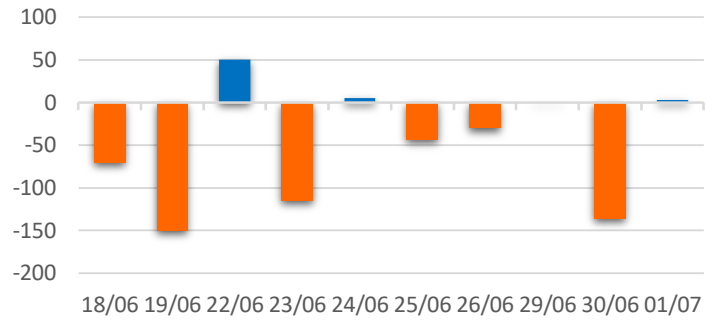
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

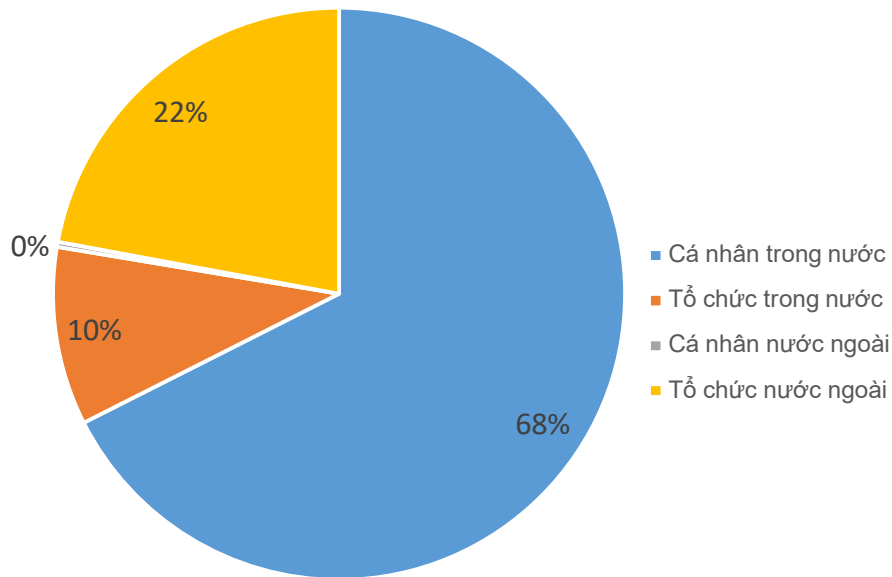
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HDG	22,294	HPG	8,284
E1VFN30	21,115	FPT	7,152
STB	8,325	STB	5,333
VPB	1,448	MBB	4,588
FPT	1,399	VHM	4,099

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

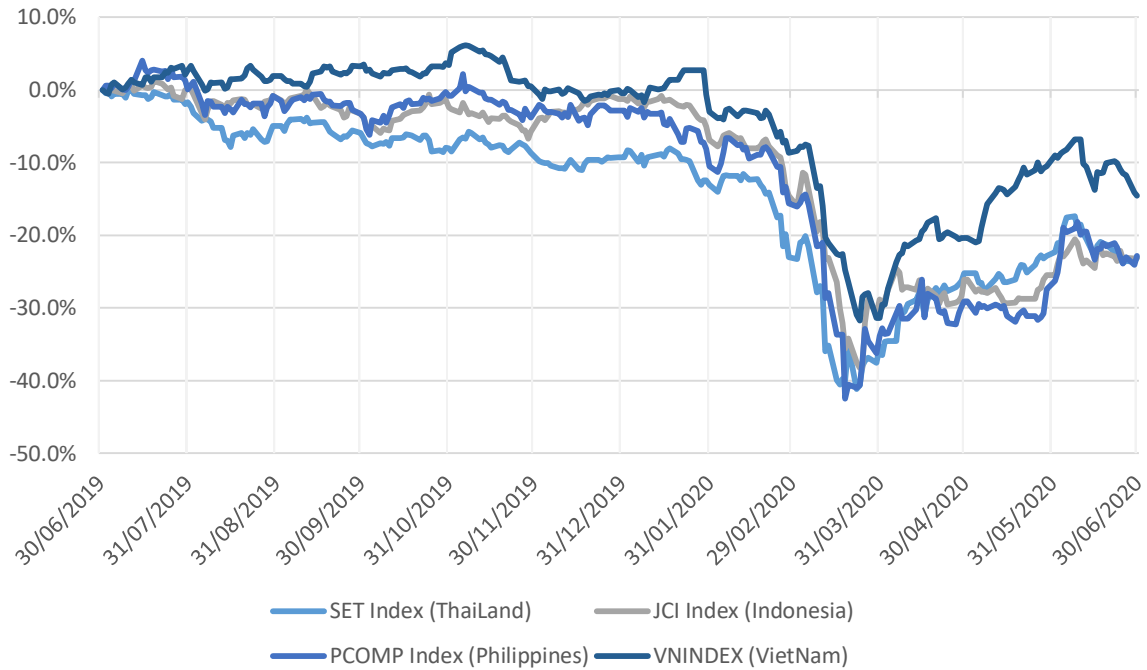


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

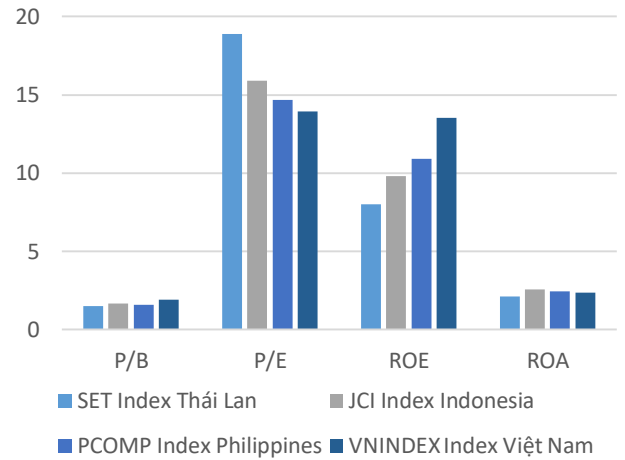
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.5x	1.6x	1.6x	1.9x
P/E		19.1x	16.0x	15.4x	14.3x
ROE	%	8.11	9.88	10.90	13.57
ROA	%	2.12	2.63	2.44	2.36
Vốn hóa	Tỷ USD	483.97	398.14	161.44	130.34
GTGD	Triệu USD	2.38	0.58	0.10	0.38
LS cổ tức	%	3.59	3.19	1.93	2.07

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khankh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written